TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 46/2019/QĐST-DS	*H, ngày 14 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2019/TLST-DS ngày 13 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ: số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hồng Th, sinh năm 1979

Chuyên viên phòng pháp lý Ngân hàng TMCP V, chi nhánh Thanh Hóa.

Địa chỉ: tầng 3 trung tâm thương mại Thanh Hóa Plaza, số 27-29 Đại lộ Lê Lợi, phường S, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Ông Trương Văn Tr, sinh năm 1963

Địa chỉ: thôn Xuân Phụ, xã Hoằng Phụ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nợ: Hai bên thống nhất số tiền ông Trương Văn Tr có vay nợ Ngân hàng TMCP V (sau đây gọi tắt là VPBank) theo hợp đồng tín dụng (giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn) ký ngày 18/10/2016 và sau đó giải ngân chuyển khoản vào tài khoản thanh toán của khách hàng

số 109728187 tại VPBank theo số hợp đồng điện tử số LD1629801355 ngày 24/10/2016 với số tiền cho vay 140.000.000 đồng (một trăm bốn mươi triệu đồng) thời hạn vay 48 tháng, mục đích vay: tiêu dùng, lãi suất 22%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150%/năm. Số tiền ông Trương Văn Tr còn nợ VPBank tính đến ngày 06/11/2019 là: Nợ gốc: 101.568.753 đồng; nợ lãi trong hạn: 1.925.335 đồng; nợ lãi quá hạn: 69.969.837 đồng. Tổng cộng cả gốc và lãi là 173.463.925 đồng *(Một trăm bảy mươi ba triệu, bốn trăm sáu mươi ba nghìn, chín trăm hai mươi lăm đồng)*.

Về thời gian và phương thức trả nợ:

Người đại diện theo ủy quyền của VPBank là ông Lê Hồng Th và ông Trương Văn Tr thống nhất thỏa thuận:

Ông Trương Văn Tr có trách nhiệm trả làm một lần toàn bộ số nợ gốc và lãi cho VPBank với số tiền còn nợ là: Nợ gốc: 101.568.753 đồng; nợ lãi trong hạn: 1.925.335 đồng; nợ lãi quá hạn: 69.969.837 đồng. Tổng cộng cả gốc và lãi là 173.463.925 đồng *(Một trăm bảy mươi ba triệu, bốn trăm sáu mươi ba nghìn, chín trăm hai mươi lăm đồng)* trong thời hạn 01 tháng tính từ ngày 06/11/2019 (thời gian trả chậm nhất vào ngày 06/12/2019).

Ông Trương Văn Tr còn phải chịu lãi phát sinh thêm đến ngày trả nợ trên số tiền nợ gốc chưa trả theo lãi suất trong hợp đồng tín dụng (nếu có).

Đến hạn trả nợ, nếu ông Trương Văn Tr không trả nợ số tiền đã thỏa thuận trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần V có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự thi hành phần khoản nợ còn phải trả của ông Trương Văn Tr. Trong quá trình thực hiện nghĩa vụ trả nợ, ông Trương Văn Tr vẫn phải chịu lãi suất tương ứng với phần nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

Về án phí: Căn cứ Điều 24; khoản 2, 7 Điều 26 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Trương Văn Tr phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 4.336.600 đồng (Bốn triệu ba trăm ba mươi sáu nghìn sáu trăm đồng). Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.800.000 đồng *(Ba triệu tám trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số AA/20187/0005662 ngày 13/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND h. H;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS h.H;
- UBND xã Hoằng Phụ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Tú